

TUYÊN TRUYỀN CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG, GIÁO DỤC VỀ DÂN SỐ NĂM 2022

I. MỤC TIÊU

Tuyên truyền tạo sự thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội để thực hiện các mục tiêu của Chiến lược dân số đến năm 2030: Tiếp tục giảm sinh và giảm sinh con thứ 3 trở lên; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển quê hương, đất nước nhanh và bền vững.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, huy động cộng đồng và truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng tuyên truyền vận động gồm: Cán bộ Giáo viên – Công nhân viên, phụ huynh và học sinh.

2. Đối tượng truyền thông chuyển đổi hành vi gồm: Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; bà mẹ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên và thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, dân tộc thiểu số, người khuyết tật...

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

Các hoạt động truyền thông năm 2022 tập trung vào tuyên truyền về quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục giảm sinh và giảm sinh con thứ 3 trở lên, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

1. Quy mô dân số:

Tập trung công tác lãnh, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đặc biệt quan tâm đến tuyên truyền, vận động có trọng điểm, đúng đối tượng. Chú trọng những xã, thị trấn có mức sinh cao so với mặt bằng chung của toàn huyện. Tập trung rà soát danh sách các đối tượng 02 con trở lên và đối tượng có con một bề gái.

Tiếp tục các nội dung, thông điệp tuyên truyền về giảm sinh và giảm nhanh tỷ



lệ sinh con thứ 3 trở lên. Truyền thông về lợi ích của KHHGD, các biện pháp tránh thai, thực hiện có hiệu quả KHHGD.

2. Cơ cấu dân số

2.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

Truyền thông về thực trạng tỷ số giới tính khi sinh tại địa phương, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp thông qua việc tuyên truyền đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến Luật như Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay.



Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính thai nhi, nêu cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Chú trọng truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này. Tuyên truyền để cán bộ y tế, các cơ sở cung cấp dịch vụ cả trong và ngoài công lập, tích cực tham gia trong việc thực hiện “3 không”: Không tuyên truyền - Không cổ xúy - Không cung cấp các dịch vụ tư vấn, lựa chọn, chẩn đoán giới tính thai nhi.

2.2. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Cần tập trung tuyên truyền về các giải pháp phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng: Tiếp tục duy trì mức sinh hợp lý nhằm kéo dài thời gian cơ cấu dân số vàng, làm chậm quá trình già hóa dân số; tăng cơ hội việc làm, nhất là những việc làm tạo giá trị gia tăng, đa dạng hóa ngành nghề ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động...

Tuyên truyền và cung cấp thông tin, số liệu, nội dung, phương pháp, quy trình lồng ghép các biến số về dân số trong phát triển tới phụ huynh và học sinh để nâng cao nhận thức, hiểu biết về lợi ích của lồng ghép dân số trong phát triển.

Đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh; trẻ sơ sinh thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh..., qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

Truyền thông vận động, tạo phong trào mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình.

5. Đổi mới công tác truyền thông, vận động về dân số

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác truyền thông về các nội dung dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và các cộng tác viên dân số.

Mở rộng toàn diện nội dung truyền thông, giáo dục cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng lợi thế dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

Đa dạng các loại hình giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, bình đẳng giới cho học sinh, sinh viên, nhất là giáo dục phổ thông, bảo đảm hình thành kiến thức và kỹ năng đúng đắn có hệ thống cho thế hệ trẻ. Tổ chức các dịch vụ thân thiện, giáo dục đồng đẳng về dân số cho thanh niên, người lao động tại các khu kinh tế, khu công nghiệp và khu dân cư nơi tập trung đông thanh niên.

Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương; phát huy thế mạnh của các kênh truyền thông truyền thống thông qua mạng lưới cộng tác viên dân số, tuyên truyền viên của các ngành, cán bộ y tế tại cơ sở cung cấp dịch vụ.

Xây dựng, thường xuyên đổi mới thông điệp truyền thông phù hợp với thực trạng các vấn đề dân số và đặc điểm văn hóa của từng vùng, từng đối tượng trên cơ sở đề cao tính công bằng trong tiếp cận dịch vụ, thực hiện bình đẳng giới.

Huy động các nguồn lực, xã hội hóa công tác truyền thông, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng về dân số và phát triển; chủ động cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào hương ước, quy ước, các sinh hoạt thường xuyên ở cộng đồng. Vận động và khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ và đồng hành cùng công tác dân số.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

Tăng cường các hoạt động truyền thông thường xuyên ở cấp xã, thôn, với nhiều nội dung, hình thức phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng của chương trình. Nhằm tạo môi trường pháp lý-xã hội và điều kiện thuận lợi để mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số nhằm góp phần thực hiện mục tiêu giảm sinh, giảm nhanh tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, từng bước nâng cao chất lượng dân số.

4.1. Truyền thông nhân các sự kiện về DS-KHHGD :

4.1.1. Truyền thông Hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới 8/5

Chủ đề: “Cha mẹ hãy thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh vì hạnh phúc gia đình, vì tương lai nòi giống”.

4.1.2. Truyền thông kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới 11/7 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2020.

Chủ đề: (Trung tâm Y tế huyện sẽ có hướng dẫn chi tiết sau khi có hướng dẫn của Chi cục Dân số-KHHGD tỉnh).

4.1.3. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới 26/9.

Chủ đề: “Đảm bảo dịch vụ kế hoạch hóa gia đình có chất lượng cho mọi người dân”

4.1.4. Tổ chức Chiến dịch truyền thông về MCBGTKS và hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10.

Chủ đề: “Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh”.

4.1.6. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

Chủ đề: “Nâng cao chất lượng Dân số để phát triển bền vững đất nước”.